TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH QU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2024/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 02 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2024/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị O**, sinh năm 2000; nơi cư trú: thôn Nh, xã Nh, huyện B, tỉnh Qu

Bị đơn: **Anh Trần Văn H**, sinh năm 1998; nơi cư trú: TDP 3, thị trấn H, huyện B, tỉnh Qu.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 22 tháng 11 năm 2024, về việc các đương sự đó thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 22 tháng 11 năm 2024 là H toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị O và anh Trần Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị O và anh Trần Văn H thống nhất trình bày quá trình chung sống vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị O và anh Trần Văn H thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị O và anh Trần Văn H thoả thuận chị O chịu toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn để sung vào ngân sách Nhà nước. Nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị O đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên lai số 0002750 ngày 06 tháng 11 năm 2024. Chị O được nhận lại 150.000 đồng tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Qu;
- VKSND huyện B (2 bản);
- Chi cục THADS huyện B;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND xã Nh
GCNKH số 53 ngày 16/11/2022;
- Lưu HSVA; VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương